

Số: 08 /2025/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 20 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ thưởng, hỗ trợ đối với học sinh, học viên và giáo viên
bồi dưỡng học sinh, học viên tham gia, đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 ngày 6 tháng 2019;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 617/TTr-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ thưởng, hỗ trợ đối với học
sinh, học viên và giáo viên bồi dưỡng học sinh, học viên tham gia, đoạt giải
trong các kỳ thi, cuộc thi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ thưởng, hỗ trợ đối với học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) và giáo viên bồi dưỡng học sinh tham gia, đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Hà Nam đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, cấp tỉnh do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam tổ chức gồm: thi chọn học sinh giỏi các môn học, thi học sinh giỏi các môn thể thao học sinh phổ thông, thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, thi chọn học viên giỏi các môn học, thi kỹ năng nghề.

b) Học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Hà Nam tham gia, đoạt giải trong các kỳ thi quốc tế, khu vực quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định cử tham gia gồm: thi Olympic quốc tế

các môn học, thi Olympic châu Á các môn học; thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật quốc tế, thi kỹ năng nghề thế giới, thi kỹ năng nghề châu Á, thi kỹ năng nghề Đông Nam Á.

c) Giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Hà Nam trực tiếp giảng dạy, ôn luyện, tập huấn, hướng dẫn học sinh tham gia, đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 2. Quy định chế độ thưởng, hỗ trợ

1. Nguyên tắc thực hiện

a) Mức thưởng, hỗ trợ đối với học sinh và giáo viên bồi dưỡng học sinh tham gia, đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này được quy định bằng số tiền cụ thể; các mức thưởng, hỗ trợ chưa bao gồm tiền thưởng của Chính phủ, các Bộ, Ngành, các tổ chức, cá nhân.

b) Đối với thi học sinh giỏi các môn thể thao học sinh phổ thông cấp tỉnh: nếu học sinh đoạt được nhiều giải ở các nội dung thi đấu cá nhân thì được nhận mức thưởng, hỗ trợ của tất cả các giải đó.

c) Đối với môn bóng đá thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh: mức thưởng, hỗ trợ theo đội.

d) Trường hợp giáo viên trực tiếp giảng dạy, ôn luyện, tập huấn, hướng dẫn có nhiều học sinh tham gia, đoạt giải thì mức thưởng, hỗ trợ bằng tổng các mức thưởng, hỗ trợ tương ứng.

e) Ngoài chế độ thưởng, hỗ trợ đối với học sinh và giáo viên bồi dưỡng học sinh tham gia, đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi quy định tại Nghị quyết này, học sinh, giáo viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết này được hưởng chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Mức thưởng, hỗ trợ đối với học sinh

a) Mức thưởng đối với học sinh đoạt giải:

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Cấp dự thi	Mức thưởng (<i>học sinh, nhóm học sinh</i>) theo giải, huy chương đoạt được			
		Nhất (Huy chương Vàng)	Nhì (Huy chương Bạc)	Ba (Huy chương Đồng)	Khuyến khích, giải Tư (Bằng khen của Ban Tổ chức)
1	Tỉnh	2.400	1.700	1.200	750
2	Quốc gia	30.000	20.000	15.000	9.000

TT	Cấp dự thi	Mức thưởng (<i>học sinh, nhóm học sinh</i>) theo giải, huy chương đoạt được			
		Nhất (Huy chương Vàng)	Nhì (Huy chương Bạc)	Ba (Huy chương Đồng)	Khuyến khích, giải Tư (Bằng khen của Ban Tổ chức)
3	Đông Nam Á	60.000	40.000	30.000	18.000
4	Châu Á	90.000	60.000	45.000	27.000
5	Quốc tế	120.000	80.000	60.000	36.000

b) Mức hỗ trợ đối với học sinh được chọn vào đội tuyển chính thức, dự thi nhưng chưa đoạt giải:

Quốc tế: 30.000.000 đồng; châu Á: 20.000.000 đồng; khu vực Đông Nam Á: 15.000.000 đồng.

c) Đối với môn bóng đá thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh (mức thưởng theo đội):

- Giải Nhất: 12.000.000 đồng.

- Giải Nhì: 9.000.000 đồng.

- Giải Ba: 6.000.000 đồng.

3. Mức thưởng, hỗ trợ đối với giáo viên

a) Mức thưởng đối với giáo viên có học sinh đoạt giải:

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Cấp dự thi	Mức thưởng (<i>giáo viên, nhóm giáo viên</i>) có học sinh đoạt giải, huy chương			
		Nhất (Huy chương Vàng)	Nhì (Huy chương Bạc)	Ba (Huy chương Đồng)	Khuyến khích, giải Tư (Bằng khen của Ban tổ chức)
1	Tỉnh	1.500	1.100	720	450
2	Quốc gia	18.000	12.000	9.000	5.400
3	Đông Nam Á	60.000	40.000	30.000	18.000
4	Châu Á	90.000	60.000	45.000	27.000
5	Quốc tế	120.000	80.000	60.000	36.000

b) Mức hỗ trợ đối với giáo viên có học sinh được chọn vào đội tuyển chính thức, dự thi nhưng chưa đoạt giải: Quốc tế: 30.000.000 đồng; châu Á: 20.000.000 đồng; khu vực Đông Nam Á: 15.000.000 đồng.

4. Nguồn kinh phí thưởng, hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định chế độ thưởng, hỗ trợ đối với học sinh, học viên đoạt giải và giáo viên bồi dưỡng học sinh, học viên đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Khóa XIX, Kỳ họp thứ hai mươi tư (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 20 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - BTP;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, GD và ĐT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, các ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, Tài chính, Tư pháp;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Thanh Sơn